

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:08/HSPT
Ngày 25/9/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Tân;

Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2018/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T (tên gọi khác: B) do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Thanh B; sinh ngày 01/10/1997, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh Đ, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/02/2018 đến 13/4/2018 tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Thanh V; sinh ngày 18/10/1999, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

3. **Võ Viết T** (tên gọi khác: B), sinh ngày 15/11/1997, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Viết H, sinh năm 1954 và bà Phan Thị T (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo Phan Trung T1 (tên gọi khác: Đ), Phan Thanh V1, không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

- Người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh Bàng:

Bà Lê Thị Bích L; Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/12/2017 Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T, Phan Trung T1 và Phan Thanh V1 đi dự sinh nhật cháu bà Trần Thị B. Cùng lúc này Phan Văn Đ cũng đang ngồi nhậu với Phan Ngọc L, Mai Văn N và Mai Văn D tại nhà của L. Tại đây, L gọi điện thoại để mời V cùng đến nhậu, nhưng do B đang cầm điện thoại của V đồng thời nói “*Mi ưng rãng...*” hai bên có những lời lẽ thách thức. Sau đó, L nói cho Đ biết nội dung cuộc điện thoại giữa L và B.

Khoảng 20 giờ 30 phút Đ gọi điện thoại cho V thì Bàng nghe máy. Do trước đó, giữa Đ và B có mâu thuẫn qua Facebook, hai bên thách thức và hẹn nhau để đánh tay đôi. B về nhà lấy một cây dao tự chế quay lại nhà bà B, vừa đến nơi thì V gọi B ra ngoài; thấy vậy, T, T1, V1 đi theo, trên đường đi B nói với V1, T1, T về việc đi gặp Đ, hiểu ý B nói và biết B đang có dao nên V bẻ một đũa tre, V1, T1, T mỗi người nhặt lấy một đũa gõ trầm ở bên đường để làm hung khí, B nói nếu có đánh nhau thì tất cả cùng đánh, cả nhóm nhất trí và đi đến chỗ hẹn.

Đối với nhóm của Đ đang nhậu ở nhà L, nên Đ đã rủ L, D cùng đi. Trên đường đi, D nói “*Về lấy ná để thủ*”, L đồng ý. Vì vậy, Đ đi một mình đến trước, còn L và D đến sau.

Lúc này, khoảng 21 giờ, B và V gặp Đ thì Đ xin lỗi, lúc này có Lê Xuân T2, Mai Văn Đ, Lê Công V có mặt tại đó. Thấy có nhiều người nên V1, T1, T nghĩ những người này là đồng bọn của Đ nên cầm theo dao, đũa đi đến được T2 yêu cầu cất đi. Trong khi cả hai bên đang nói chuyện thì có Mai Văn L1 (không phải nhóm của Đ) vô cớ dùng tay tát một cái vào mặt B làm B ngã ra sau, B quay lại chụp lấy cây dao từ tay V1, còn T1, T, V cầm đũa xông vào đánh nhau. B đuổi theo L1 chém một cái trúng vào phần tay phải của áo khoác, V đánh L1 trúng vào phần vai trái, T cầm đũa đuổi theo L1 nhưng không kịp, còn Đ bỏ chạy thì bị ngã, cùng lúc đó T, T1 dùng đũa

đánh Đ vào tay và đùi chân. B quay lại dùng dao chém Đ ba nhát. Sau khi bị đánh, L1 chạy vào nhà của Lê Bá B lấy một cái xẻng quay lại rượt đuổi nhóm của B. Còn L1 và D cũng cầm ná đuổi theo, nhóm B chạy vào hướng thôn M thì gặp Phan Thanh N đang đứng trên đường. Khi thấy L1 thì N gọi lại để nói chuyện thì bị L1 dùng xẻng đánh nhưng N đỡ được. Lúc này B, V, T1, T và V1 quay lại, cùng N đuổi L1 chạy ngược lại, đến nhà ông B thì có Lê Xuân T2 đang ngồi bên đường. Lúc này, V chạy đến thấy T2 nên nghĩ là người trong nhóm của Đ nên dùng đùi tre đánh T2 hai cái trúng vào phần đầu và cánh tay trái gây thương tích. Sau đó, mọi người đưa Đ và T2 đi bệnh viện điều trị. Mai Văn L1 không bị thương tích, còn nhóm của Bàng về nhà bà B nhận tiếp.

Tại bản kết luận giám định số 05 và 07 ngày 31/01/2018 của Trung tâm Pháp ý tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn Đ là 14% (trong đó tổn thương hệ cơ, xương khớp là 13%, phần mềm là 1%), tỷ lệ tổn thương của Lê Xuân T2 là 11%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HSST ngày 26/6/2018, Toà án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T (B), Phan Trung T1 (Đ), Phan Thanh V1 phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS năm 1999. Riêng Phan Thanh B áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; các bị cáo Phan Trung T1, Phan Thanh V1 còn căn cứ vào Điều 69, 74 khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt.

Bị cáo Phan Thanh B 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/02/2018 đến 13/4/2018.

Bị cáo Phan Thanh V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bị cáo Võ Viết T (B) 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bị cáo Phan Trung T1 (Đ) 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Phan Thanh V1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/7/2018, bị cáo Phan Thanh B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do: Bản thân là công dân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội, khi sự việc xảy ra đã ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn. Do bị bức xúc tin

nhấn không lành mạnh qua Facebook của Đại đối với em họ cũng như bị Mai Văn L1 đánh bất ngờ, trong người có sẵn hơi men nên đã gây thương tích cho người bị hại. Bản thân gia đình bị cáo có bà nội già yếu, ba mẹ bị tổn thương sức khỏe, chị ruột phải chạy thận thường xuyên tại bệnh viện, em còn nhỏ đang đi học, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Ngày 09/7/2018 bị cáo Phan Thanh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do: Đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tinh thần lẫn vật chất cho người bị hại; bị cáo bị Phan Thanh B lôi kéo, rủ rê.

Ngày 06/7/2018 bị cáo Võ Viết T (B) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo với lý do: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước; chỉ vì trong cơn say và bị tác động bởi bạn bè nên đã gây thương tích cho người bị hại; gia đình bị cáo đã kịp thời thăm hỏi và bồi thường cho người bị hại, quá trình điều tra bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải và phía gia đình bị hại cũng đã làm đơn bãi nại cho bị cáo cùng với đó là hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ bị cáo mất sớm, ba bị cáo tuổi già sức yếu, chỉ một mình nuôi con nhỏ, bị cáo là trụ cột chính trong gia đình và bản thân cũng đang mắc chứng bệnh trầm cảm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T (tên gọi khác: B), Giữ nguyên bản án sơ thẩm, với lý do; Mặc dù, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Nghị quyết 41/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xét xử các bị cáo theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là thiếu sót. Tuy nhiên, khi xem xét hình phạt đối với các bị cáo cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề và tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh B đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo là do bị tác động của người thứ ba gây ra, làm cho bị cáo bị bức xúc và xét hoàn cảnh cho gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình để giảm cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V và Võ Viết T phù hợp với các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo B, V, T thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Do trước đó giữa Phan Thanh B và Phan Văn Đ có mâu thuẫn với nhau qua Facebook, vào lúc 21 giờ ngày 10/12/2017 hai bên có điện thoại và thách thức đánh nhau nên Bàng về nhà mang theo dao tự chế và rủ thêm V, T, T1 và V1 cùng mang theo đũa tre và đũa nhôm đi đánh nhau với Đ; cả nhóm đã bàn bạc, thống nhất nếu có đánh nhau thì cùng đánh. Khi B, V và Đ đang nói chuyện và xin lỗi bỏ qua cho nhau thì Mai Văn L1 (không phải nhóm của Đ) bất ngờ xông vào đánh vào mặt của B rồi bỏ chạy nên B quay lại lấy dao trên tay của V1 chém L1 không trúng, khi thấy Đ bị ngã thì B quay lại chém Đ, Phan Trung T1 và Võ Viết T dùng đũa nhôm đánh vào đùi và tay trái của Đ gây thương tích 14%. Quá trình đuổi đánh nhau Phan Thanh V đã dùng đũa tre đánh Lê Xuân T2 trúng vào phần đầu và cánh tay trái gây thương tích 11%. Với hành vi nêu trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[2.1]. Các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V và Võ Viết T thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 10/12/2017 và bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử theo khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999, có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định mức hình phạt được áp dụng là từ 02 năm đến 06 năm, là mức hình phạt nhẹ hơn. Vì vậy, theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quy định có lợi đối với người thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 khi xem xét quyết định hình phạt phải áp dụng các quy định có lợi này cho các bị cáo, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[3.1]. Bị cáo Phan Thanh B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo; bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và cũng đã xem xét phần lỗi của người liên quan và bị hại được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 cũng như hoàn cảnh gia đình bị cáo, nên đã áp dụng thêm Điều 47 BLHS năm 1999 để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kế cho bị cáo. Bị cáo cho rằng do bức xúc lời lẽ, xúc phạm của bị hại với em họ bị cáo trên Facebook và do say rượu thì đây không phải là những tình tiết giảm nhẹ.

[3.2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Phan Thanh V. HĐXX phúc thẩm thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như áp dụng các tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, thương tích của bị hại Phan Văn Đ thì bị cáo V là người bị rủ rê đi theo và không thực hiện gây thương tích cho Đ, bị cáo chỉ gây thương tích cho anh T2 với tỷ lệ 11%. Khi thực

hiện hành vi phạm tội bị cáo mới bước qua tuổi thành niên (02 tháng 08 ngày) do đó, khả năng nhận thức của bị cáo cũng có phần bị hạn chế, vì vậy cũng cần xem xét cho bị cáo.

[3.3]. Bị cáo Võ Viết T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. HĐXX thấy rằng; Cấp sơ thẩm đã xem xét cũng như áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo với lý do là đang mắc bệnh trầm cảm, nhưng hồ sơ vụ án không có thể hiện cũng như không có tài liệu, chứng cứ gì về tình trạng sức khỏe của bị cáo để HĐXX xem xét.

Thấy rằng: Các bị cáo chưa được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo các Nghị quyết của Quốc hội, nên tại phiên tòa phúc thẩm cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh B thì HĐXX thấy rằng; đó những tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Ra Quyết định bắt, tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015. Riêng bị cáo Phan Thanh B áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T (tên gọi khác: B); sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HSST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị về phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T (tên gọi khác: B);.

Xử phạt bị cáo **Phan Thanh B: 12** (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/9/2018), thời gian từ ngày 23/02/2018 đến ngày 13/4/2018 được tính trừ vào thời hạn ở tù.

Xử phạt bị cáo **Phan Thanh V: 10** (mười) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/9/2018).

Xử phạt bị cáo **Võ Viết T** (tên gọi khác: B): **09** (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/9/2018).

2. Về án phí: Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phan Thanh B, Phan Thanh V, Võ Viết T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Hải Lăng; (02 bản)
- Công an huyện Hải Lăng;
- VKSND huyện Hải Lăng;
- Chi cục THADS huyện Hải Lăng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP; TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh